



NGÀY ____ THÁNG ____ NĂM 2017

PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG HỢP TÁC KINH DOANH

SỐ 06/13/2017/PLHĐ/SPSC-SKL-INDECO

- Căn cứ Hợp đồng Hợp tác Kinh doanh số 13/2009/SPSC-C.T Group ký ngày 15/7/2009 giữa Công ty CP Dịch vụ Dầu khí Sài Gòn và Công ty CP Bất động sản CT (“Hợp đồng Hợp tác”), và các Phụ lục số 01/13/2009/PLHĐ/SPSC-C.T Group ký ngày 15/7/2009 (“Phụ lục số 01”); Phụ lục số 02/13/2009/PLHĐ/SPSC-C.T Group ký ngày 19/12/2011 (“Phụ lục số 02”); Phụ lục số 03/13/2009/PLHĐ/SPSC-C.T Group ký ngày 18/12/2012 (“Phụ lục số 03”); Phụ lục số 04/13/2009/PLHĐ/SPSC-CT Group ký ngày 28/1/2016 (“Phụ lục số 04”); và Phụ lục số 05/13/2016/PLHĐ/SPSC-SKL-INDECO ký ngày 28/10/2016 (“Phụ lục số 05”).
Sau đây Hợp đồng Hợp tác, Phụ lục số 01, Phụ lục số 02, Phụ lục số 03, Phụ lục số 04 và Phụ lục 05 được gọi chung là “**Hợp đồng BCC**”;
- Căn cứ Hợp Đồng Vay Vốn số 126/HĐV/CT Green ngày 19/12/2014 (gọi tắt là Hợp đồng 126) và Phụ Lục Hợp Đồng Vay Vốn số 01/126/PL/HĐV-CTGreen ngày 29/01/2016 (gọi tắt là Phụ lục 1/126);
- Căn cứ tình hình triển khai dự án tại khu đất 259 Điện Biên Phủ, Phường 7, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

Hôm nay, ngày ____ tháng ____ năm 2017, Các Bên ký tên dưới đây gồm có:

BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DẦU KHÍ SÀI GÒN

Trụ sở chính : 16 Phùng Khắc Khoan, Phường Đa Kao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Giấy chứng nhận đăng ký : số 0301055612, do Sở KH-ĐT Tp. Hồ Chí Minh cấp
doanh nghiệp lần đầu ngày 17/3/2006.
Đại diện bởi : Bà Nguyễn Thị Thu Hương, chức vụ: Tổng giám đốc

BÊN C, gồm 2 thành viên

1. CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN SƠN KIM

Trụ sở chính : 30A, Đường số 11, Phường Thảo Điền, Quận 2, Tp. Hồ Chí Minh
Giấy chứng nhận đăng ký : số 03055390717, do Sở KH-ĐT Tp. Hồ Chí Minh cấp
doanh nghiệp ngày 19/12/2007
Đại diện bởi : Ông Nguyễn Minh Sơn, chức vụ: Tổng giám đốc

2. CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KHU CÔNG NGHIỆP TÂY NINH

Trụ sở chính : Đường số 12, Khu công nghiệp Trảng Bàng, Xã An Tịnh, Huyện Trảng Bàng, Tỉnh Tây Ninh
Giấy chứng nhận đăng ký : số 3900249517, do Sở KH-ĐT Tỉnh Tây Ninh cấp
doanh nghiệp ngày 29/12/2006
Đại diện bởi : Ông Tạ Quốc Dũng, chức vụ: Tổng giám đốc

BÊN D: CÔNG TY CỔ PHẦN SERENITY SKY VILLA (“Bên D”),
đổi tên từ Công Ty Cổ Phần Căn Hộ Xanh CT-Dầu Khí (CT-Green)

Trụ sở chính : 259 Điện Biên Phủ, Phường 7, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh
Giấy Chứng Nhận Đăng : 0309529938, do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh
Ký Doanh Nghiệp số cấp lần đầu ngày 27/10/2009 và đăng ký thay đổi lần thứ 8
ngày 18/10/2016
Đại diện bởi : Han Suk Jung, chức vụ Tổng Giám Đốc

Các Bên thống nhất ký kết Phụ lục Hợp đồng Hợp tác Kinh doanh này (“**Phụ lục số 06**”) với các điều khoản và điều kiện sau:

ĐIỀU 1: Các Bên đồng ý thay thế Điều 4.2.a của Hợp Đồng BCC như sau:

“Vốn Đầu Tư là khoản vốn được đóng góp bởi Các Bên mà Công Ty (Bên D) dùng để thực hiện xin cấp các loại giấy phép cần thiết và để đầu tư xây dựng Tòa Nhà và chi trả các chi phí khác trong quá trình này.

*Để tránh nhầm lẫn, Các Bên thống nhất rằng, Vốn Đầu Tư không bao gồm các chi phí phải trả để được giao/thuê quyền sử dụng đất của Khu Đất trong suốt Thời Hạn (sau đây gọi là “**Chi Phí Về Đất**”) và Công Ty (Bên D) không chịu trách nhiệm về các chi phí này. Chi Phí Về Đất sẽ do Bên A chịu trách nhiệm chi trả để đảm bảo Công Ty (Bên D) được Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền giao quyền quản lý, khai thác và sử dụng Khu Đất trong suốt Thời Hạn.*

Công Ty (Bên D) sẽ cho Bên A vay với mức lãi suất là 10%/năm đối với khoản tiền chi trả Chi Phí Về Đất, lãi vay phát sinh được trả vào cuối kỳ cùng với khoản vay. Bên A sẽ hoàn trả khoản vay và lãi vay phát sinh này cho Công Ty (Bên D) bằng chính quyền sử dụng đất đối với Khu Đất. Nghĩa là, sau khi được Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền giao quyền quản lý, khai thác và sử dụng đối với Khu Đất trong suốt Thời Hạn, Bên A sẽ chuyển quyền sử dụng đất này cho Công Ty (Bên D) và sẽ được xem như trả đủ khoản vay và lãi vay phát sinh vào ngày Bên A thực hiện giao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với Khu Đất cho Bên B (bằng biên bản giao nhận giữa hai bên). Thủ tục giao nhận Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Điều 4 của Hợp đồng 126.

Ngoài ra, Các Bên đồng ý thêm rằng trong trường hợp lãi vay phát sinh liên quan đến khoản vay không được ghi nhận là chi phí lãi vay của Bên A thì Các Bên sẽ cùng trao đổi cách thức phù hợp để Công Ty (Bên D) hoàn trả hoặc bù đắp phần chênh lệch này cho Bên A, trên nguyên tắc đảm bảo không gây bất kỳ thiệt hại nào đối với Bên A trong việc thực hiện Phụ lục này. Nếu có thiệt hại xảy ra cho Bên A, Bên B và Bên C có trách nhiệm bồi thường đầy đủ cho Bên A.

Mọi lợi ích Bên A đều được đảm bảo theo tinh thần Hợp đồng hợp tác số 13 và các Phụ lục của Hợp đồng hợp tác 13”.

ĐIỀU 2: Điều chỉnh giá trị chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản trên đất theo Điều 2 của Phụ lục số 03:

“Bên A sẽ ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản trên đất của Khu đất cho Công Ty (Bên D) với giá trị chuyển nhượng đúng bằng giá trị tiền sử dụng đất phải trả theo Thông báo của cơ quan Nhà nước cộng với Lãi vay phát sinh (theo Điều 1 phụ lục này), cộng với Giá trị hoàn trả và cộng với phần còn lại của Giá trị phải trả”.

ĐIỀU 3: Hiệu lực thi hành

- 2.1 Ngoại trừ các thay đổi được quy định cụ thể trong Phụ lục số 06 này, các quy định hiện hữu trong Hợp đồng BCC (bao gồm Hợp đồng Hợp tác, Phụ lục số 01, Phụ lục số 02, Phụ lục số 03, Phụ lục số 04 và Phụ lục số 05) vẫn sẽ được giữ nguyên không thay đổi.
- 2.2 Phụ lục số 06 này là phần không tách rời của Hợp đồng BCC và được lập thành 8 (tám) bản có nội dung và giá trị pháp lý như nhau. Mỗi Bên giữ 2 (hai) bản để thực hiện. Phụ lục số 06 này có hiệu lực kể từ ngày ký.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN C

.....
Nguyễn Thị Thu Hương

.....
Nguyễn Minh Sơn

.....
Tạ Quốc Dũng

ĐẠI DIỆN BÊN D

.....
Han Suk Jung

